

Tuần 1,2
Tiết 1,2

Ngày soạn: 06/9/2025
Ngày dạy: 09&16/9/2025 lớp 9A,B,C

BÀI 1: THẾ GIỚI KỸ THUẬT SỐ

Thời gian thực hiện: 2 tiết

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức:

- Sự xuất hiện phổ biến của các thiết bị có gắn bộ xử lý thông tin.
- Khả năng của máy tính ứng dụng của máy tính trong khoa học kỹ thuật và đời sống.
- Tác động của công nghệ thông tin tới xã hội, trong đó có giáo dục.

2. Về năng lực:

- Nhận biết được sự có mặt của các thiết bị có gắn bộ xử lý thông tin ở khắp nơi và nêu được ví dụ minh họa.
- Nêu được khả năng của máy tính và chỉ ra được một số ứng dụng thực tế của nó trong khoa học kỹ thuật và đời sống.
- Giải thích được tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội thông qua các ví dụ cụ thể.

3. Phẩm chất:

- Bồi dưỡng tình yêu, niềm đam mê tin học.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Một số hình ảnh về các thiết bị kỹ thuật số trong những lĩnh vực khác nhau, xuất hiện ở những địa điểm khác nhau và đã trở nên quen thuộc với mọi người

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Khởi động: (5 phút)

- Mục tiêu:* HS tập trung chú ý vào các thiết bị có gắn bộ xử lý thông tin.
- Nội dung:* Cuộc hội thoại trong mục khởi động.
- Sản phẩm:* Bộ xử lý không chỉ xuất hiện trong máy tính để bàn hoặc máy tính xách tay mà còn có trong nhiều thiết bị điện tử khác.
- Tổ chức thực hiện*
 - Hai HS đóng vai An và Khoa đọc đoạn hội thoại.
 - GV có thể cho HS đọc lại để nhận ra thông điệp của đoạn hội thoại, chuẩn bị bước sang Hoạt động 1.

2. Thế giới kỹ thuật số (20 phút)

a) *Mục tiêu*: Qua ví dụ cụ thể (ti vi kỹ thuật số), HS nhận ra sự phổ biến của các thiết bị gắn bộ xử lý.

b) *Nội dung*: Tìm hiểu ti vi kỹ thuật số.

c) *Sản phẩm*: Trả lời ba câu hỏi trong Hoạt động 1. Dựa trên trải nghiệm của mình, học sinh có thể trả lời:

- 1) Thông tin đầu vào là yêu cầu của người dùng được truyền bằng tín hiệu không dây đến TV.
- 2) Ti vi thể hiện sự thay đổi ở đầu ra trên màn hình như thay đổi chương trình ti vi hoặc ứng dụng trên đó.
- 3) Ti vi có thực hiện thao tác xử lý thông tin.
 - Một số ví dụ thể hiện được sự xuất hiện của thiết bị có gắn bộ xử lý thông tin ở nhiều nơi, trong nhiều lĩnh vực, đã trở thành quen thuộc trong mọi hoạt động của cuộc sống.

d) *Tổ chức thực hiện*:

- Giáo viên HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời ở hoạt động 1. HS không bị hạn chế đọc nội dung văn bản trong sgk tr 5, tr 6 để trả lời câu hỏi.
- GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.
- HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu kiến thức (sgk tr 5, tr 6).
- GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở sgk trang 6.
- Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu, HS làm bài tập củng cố sgk tr 6. Đáp án: a) bảng điện tử; b) máy chụp cắt lớp; c) robot lắp ráp; d) ô tô lái tự động.

3. Hoạt động 2: Ứng dụng thực tế của máy tính trong khoa học và đời sống (20 phút)

a) *Mục tiêu*: Qua những ví dụ cụ thể, HS biết được ứng dụng thực tế của máy tính trong khoa học và đời sống.

b) *Nội dung*: HS đọc đoạn văn bản sgk tr 6, tr 7 trả lời câu hỏi phần hoạt động 2: Máy tính thật là cần thiết.

c) *Sản phẩm*: Câu hỏi gồm hai ý: 1) khả năng của máy tính; và 2) ví dụ cho thấy sự hỗ trợ đặc lực của máy tính trong cuộc sống. Câu trả lời có thể tìm thấy ở đoạn văn bản trong sgk tr 6, tr 7.

d) *Tổ chức thực hiện*:

- Giáo viên HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời ở hoạt động 2, sgk tr 6, tr 7.
- GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.

- HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu kiến thức (sgk tr 6, tr 7).
- GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở sgk trang 7.

4. Hoạt động 3: Tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội (20 phút)

a) *Mục tiêu:* Qua những ví dụ cụ thể, HS biết được tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội.

b) *Nội dung:* Hoạt động 3: Tác động của công nghệ thông tin.

c) *Sản phẩm:* Các ví dụ về tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội.

d) *Tổ chức thực hiện:*

- Giáo viên HS thảo luận nhóm và đưa ra câu trả lời ở hoạt động 3, sgk tr 7, tr 8.
- GV cho các nhóm báo cáo kết quả và đánh giá sơ bộ kết quả.
- HS thực hiện hoạt động đọc để tìm hiểu kiến thức (sgk tr 7, tr 8).
- GV chốt kiến thức tại hộp kiến thức ở sgk trang 8.
- Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu, HS làm bài tập củng cố sgk tr 8.

5. Hoạt động 4: Luyện tập (20 phút)

a) *Mục tiêu:* Củng cố kiến thức về thế giới kỹ thuật số.

b) *Nội dung:* HS làm bài tập củng cố sgk tr 8.

c) *Sản phẩm:*

1. Câu hỏi mở, phụ thuộc vào việc HS sử dụng và chịu tác động của công nghệ ở mức độ nào. Qua đó HS cũng nhận ra sự hiện diện của các thiết bị có gắn bộ xử lý thông tin trong nhiều hoạt động của đời sống.

2. Câu hỏi mở, gọi cho HS hoạt động tìm tòi, hứng thú với những kiến thức, kỹ năng mới hay thái độ tích cực trong cuộc sống học được trong môi trường số.

- Mọi câu trả lời nghe có lý của HS đều được ghi nhận.

d) *Tổ chức thực hiện:*

- HS ngồi theo nhóm đôi để thảo luận, trao đổi.
- GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS khi cần thiết.
- HS báo cáo kết quả luyện tập, GV tổ chức đánh giá.

6. Hoạt động 5: Vận dụng (5 phút)

a) *Mục tiêu:* Vận dụng kiến thức để tìm hiểu về thế giới kỹ thuật số.

b) *Nội dung:* Bài tập vận dụng trong sgk tr 8.

c) *Sản phẩm:* Bài làm của HS.

d) *Tổ chức thực hiện:*

- GV giao bài tập cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp. HS gửi sản phẩm qua hòm thư hoặc không gian lưu trữ trên mạng được GV qui định.
- GV tổ chức chia sẻ và đánh giá kết quả làm bài của HS ở thời điểm phù hợp của những tiết học tiếp theo.

**Duyệt của Tổ CM
Tổ phó**

Người soạn

Bùi Thị Phương Thảo

Nguyễn Thị Phương Diễm

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 17:44 23/09/2025
bởi Nguyễn Thị Phương Diễm (badong_diemntp) – TRƯỜNG THCS BA ĐỒNG